TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 14/3/2024
V/v ly hôn, con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Du

2. Ông Trần Đức Hiếu

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Dự - Thư ký Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 366/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc *"Tranh chấp ly hôn, con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2024/QĐ-ST ngày 29 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Ngô Thị Thu H**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ C A, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn Hoàng V,** sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ C A, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 05 tháng 10 năm 2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Ngô Thị Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng bà kết hôn vào ngày 22/6/2017 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng bà chung sống với nhau tại địa chỉ Khu tái định cư H, xã H,

huyện H, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống đến tháng 12 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo bà trình bày là do vợ chồng không có tiếng nói chung trong cuộc sống, chồng bà ham chơi, không có trách nhiệm với gia đình nên mâu thuẫn giữa vợ chồng bà càng ngày càng trầm trọng. Mặc dù bà đã cố gắng để giữ gìn hạnh phúc gia đình vì con nhưng không đạt được kết quả, hơn nữa vợ chồng bà cũng đã ly thân được gần 2 năm, không liên lạc với nhau. Nay bà H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông V.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng bà có 01 con chung tên là Nguyễn Vũ Hoàng L, sinh ngày 18/7/2017. Hiện con chung đang sống cùng với bà nên bà có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn. Bà không yêu cầu ông Nguyễn Văn Hoàng V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Ngô Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Ngô Thị Thu H xác nhận vợ chồng bà không có.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Hoàng V mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn không đến Tòa án tham gia tố tụng cũng như không có văn bản trình bày ý kiến.

** Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với các đương sự: Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Ngô Thị Thu H và ông Nguyễn Văn Hoàng V đã thực sự trầm trọng, bà H và ông V đã sống ly thân nhiều năm nay nên không còn tồn tại đời sống chung như vợ chồng. Do vậy, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Thu H, xử cho bà H được ly hôn với ông V.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị Thu H về việc được nhận nuôi con chung và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung : Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét

Về nợ chung: Bà H xác nhận không có nên không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa HĐXX nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Bị đơn ông Nguyễn Văn Hoàng V có địa chỉ nơi cư trú tại số nhà G đường T, tổ B, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng nên Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn bà Ngô Thị Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Văn Hoàng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt bà Ngô Thị Thu H và ông Nguyễn Văn Hoàng V.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Thu H và ông Nguyễn Văn H1 V có đăng ký kết hôn vào ngày 22/6/2017 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân của bà H, ông V trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân hợp pháp và được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, theo bà H trình bày là vợ chồng bà bắt đầu phát sinh mâu thuẫn từ năm 2022, nguyên nhân mâu thuẫn là do chồng bà không có trách nhiệm với gia đình, không lo làm ăn để phụ giúp gia đình về kinh tế dẫn đến vợ chồng không hòa hợp trong cách sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn giữa vợ chồng ông bà. Quá trình gửi đơn đến Tòa án và trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án, bà H xác định bà không còn tình cảm với ông V, đời sống giữa vợ chồng bà không còn tồn tại, thể hiện việc vợ chồng bà đã ly thân gần 2 năm nay, không còn liên lạc và quan tâm nhau như vợ chồng. Nay bà xét thấy bà không còn tình cảm với ông V, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị Tòa án cho bà được ly hôn với ông V.

[4] Đối với ông V, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông V vẫn vắng mặt và không đến Tòa án hòa giải, điều này thể hiện ông V không có động thái trong việc mong muốn đoàn tụ gia đình, cũng như không có ý kiến về việc bà H yêu cầu ly hôn. Ngoài ra, qua kết quả xác minh tại địa phương có cơ sở khẳng định, bà H và ông V không còn sống chung với nhau từ năm 2022, ông Vũ s tại nhà ba mẹ đẻ tại tổ C phường K còn bà H không sinh sống tại đó và cư trú ở một nơi khác.

[5] Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, HĐXX xét thấy: Mâu thuẫn giữa vợ chồng bà H, ông V đã đến mức trầm trọng, thể

hiện ở chỗ bà H và ông V không còn sống chung với nhau nhiều năm nay, giữa hai người không còn liên lạc, quan tâm, chăm sóc nhau như vợ chồng. Do vậy, có cơ sở khẳng định đời sống chung giữa vợ chồng bà H ông V không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H đối với ông V là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

[6] Về quan hệ con chung: Bà Ngô Thị Thu H xác nhận vợ chồng bà có 01 con chung tên Nguyễn Vũ Hoàng L, sinh ngày 18/7/2017. Sau khi ly hôn, bà H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung vì hiện nay con đang ở với bà. HĐXX xét thấy, việc giao con cho ai nuôi là phải đảm bảo về mọi mặt và sự phát triển của con, hơn nữa hiện nay cháu L đang do bà H nuôi dưỡng nên tiếp tục giao cho bà H trực tiếp nuôi con là phù hợp với các Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam. Đối với việc cấp dưỡng nuôi con, do bà H không yêu cầu cấp dưỡng nên HĐXX không đề cập xem xét. Tuy nhiên, khi vì lợi ích con chung, bà H có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[7] Về tài sản chung: Bà Ngô Thị Thu H không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Về nợ chung: Bà Ngô Thị Thu H xác nhận không có nên HĐXX không đề cập đến.

[9] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà H phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 55, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Thu H về việc ly hôn đối với ông Nguyễn Văn Hoàng V.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Thu H được ly hôn ông Nguyễn Văn Hoàng V.

(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 99 ngày 22/6/2017 của UBND xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng)

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Nguyễn Vũ Hoàng L, sinh ngày 18/7/2017 cho bà Ngô Thị Thu H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn Hoàng V không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung hai bên đều có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Ngô Thị Thu H phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001925 ngày 25/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

4. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Cẩm Lệ;*
- *CCTHADS Q.Cẩm Lệ;*
- *UBND xã Hòa Liên;*
- *Đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thu Trang